

Bản án số: 88/2023/HS-ST
Ngày: 26-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG - TỈNH ĐIỆN BIÊN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Phương**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: **Vừ A Sinh**

2. Bà: **Bùi Thị Việt Hà**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Thế Lục - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:* Ông **Vũ Văn Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 88/2023/TLST-HS, ngày 04 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2023/QĐXXST – HS ngày 12 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Duy Q**; Tên gọi khác: Không; sinh năm: 1972 tại huyện MA, tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKKHKT: TDP 8, thị trấn MA, huyện MA, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: TDP 7, thị trấn MA, huyện MA, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Duy T (đã chết) và con bà Đinh Thị R, sinh năm 1950; Gia đình bị cáo có 04 anh chị em ruột bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị M, sinh năm 1986 và có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất 2011 ; Tiền sự; Tiền án: Không; Nhân thân: Đã bị xử lý hành chính: Ngày 12/12/2005 bị UBND tỉnh Điện Biên ban hành Quyết định 1352 đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, thời hạn 24 tháng (đã xóa tiền sự); Chưa bị xét xử. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Ảng từ ngày 01/4/2023 cho đến ngày xét xử, bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Duy Q bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 31/3/2023 Nguyễn Duy Q đi xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu sơn đỏ, xám, đen, BKS 27H1-0059 đến bản CN, xã ẤT, huyện MA,

tỉnh Điện Biên để tìm mua ma túy sử dụng, khi đi đến bản CN, Nguyễn Duy Q gặp một người đàn ông dân tộc Thái, không quen biết qua trao đổi Nguyễn Duy Q nhờ mua hộ Heroine và trả công cho người đó 20.000 đồng. Người đàn ông dân tộc Thái đã mua hộ Nguyễn Duy Q 01 gói Heroine được gói bằng mảnh giấy trắng với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được Heroine Nguyễn Duy Q mang về nhà dùng dao lam cắt chia thành 10 gói lấy các mảnh giấy trắng gói lại, Nguyễn Duy Q sử dụng 01 gói bằng hình thức chích, còn lại 09 gói Heroine Nguyễn Duy Q cho vào 02 túi nilon màu trắng có viền đỏ, miệng túi được nẹp kín, một túi có chứa 05 gói, một túi chứa 04 gói. Đến hồi 10 giờ 20 phút ngày 01/4/2023 Nguyễn Duy Q đang ở xưởng gỗ của gia đình tại TDP 9, thị trấn MA, huyện MA thì có tổ công tác Đội Cảnh sát phòng chống tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an huyện Mường Ảng phối hợp với UBND thị trấn Mường Ảng và Công an thị trấn Mường Ảng đến kiểm tra, phát hiện thu giữ trong túi áo ngực bên trái đang mặc của Nguyễn Duy Q 02 túi nilon màu trắng có viền đỏ miệng túi được nẹp kín bên trong có chứa 09 gói Heroine có khối lượng 0,42 gam.

* Theo biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định ngày 01/4/2023 của Công an huyện Mường Ảng và Kết luận giám định số 577/KL-KTHS, ngày 08 tháng 4 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận:

- Khối lượng vật chứng thu giữ của Nguyễn Duy Q là 0,42 gam.
- Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Nguyễn Duy Q gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 57/CT-VKSMA ngày 03/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Mường Ảng để xét xử bị cáo Nguyễn Duy Q về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên toà, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Duy Q. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Xử phạt Nguyễn Duy Q từ 01 năm 01 tháng đến 01 năm 03 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

* **Về vật chứng:** Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu để tiêu hủy 0,33 gam Heroine là vật chứng còn lại của vụ án sau khi lấy mẫu giám định, 02 túi nilon màu trắng có viền đỏ, 09 mảnh giấy màu trắng.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 27H1-0059 màu sơn đỏ xám đen, số khung RLHHC12059Y061114, số máy HC12E1601365, xe cũ qua sử dụng, xe đăng ký mang tên Vũ Thị H địa chỉ: Đ 3 xã TH, ĐB là vật chứng thu giữ của bị cáo Nguyễn Duy Q (*Bị cáo khai mua chiếc xe này tại cửa hàng bán xe máy cũ của ông Phạm Thế K, địa chỉ: SN 151, P 19, p TT, thành phố ĐBP vào ngày 04/4/2012 và có Hợp đồng mua bán xe máy cũ*).

* **Án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Duy Q phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Duy Q thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như cáo trạng truy tố. Bị cáo nhất trí nội dung bản Cáo trạng, bản luận tội của VKSND huyện Mường Ảng, bị cáo không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi nghị án: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Nội dung vụ án:

Qua phần tranh tụng công khai tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Duy Q đã khai và công nhận: Hồi 10 giờ 20 phút ngày 01/4/2023, tại xưởng gỗ của gia đình thuộc TDP 9, thị trấn MA, huyện MA, tỉnh Điện Biên bị cáo bị bắt vì đang tàng trữ trái phép 0,42 gam Heroine, mục đích của bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân. Lời khai nhận tội của bị cáo trước phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ, cũng như cáo trạng số 57/CT-VKS-MA, ngày 03/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; Bị cáo tàng trữ trái phép 0,42 gam Heroine đủ định lượng buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ pháp lý để xét xử bị cáo về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại khoản 1 Điều 249 BLHS quy định: *“Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

...c) Heroine...,Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam”.

[2] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội có mức cao nhất của khung hình phạt đến 5 năm tù, được quy định tại khoản 1 Điều 9 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội đã gây ra.

[3] Xét về hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền của nhà nước trong lĩnh vực quản lý và sử dụng các chất ma túy, đã tiếp tay cho các loại tội phạm gia tăng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, cần phải được xử lý nghiêm.

[4]. *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:* Bị cáo được bố mẹ nuôi cho ăn học hết lớp 12/12 thì nghỉ học ở nhà lao động sản xuất cùng gia đình, năm 2008 kết hôn với chị Nguyễn Thị M và có 02 người con. Ngày 12/12/2005 bị UBND tỉnh Điện Biên ban hành Quyết định 1352 đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, thời hạn 24 tháng (đã xoá tiền sự). Bị cáo nhận thức rõ việc tàng trữ, mua bán ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo vẫn cố ý mua và tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội; tuy nhiên, tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015 cho bị cáo. Bị cáo không phạm tình tiết tăng nặng nào qui định tại Điều 52 BLHS.

Bị cáo với nghề nghiệp làm nông nghiệp, gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Đối với người đàn ông dân tộc Thái đã mua hộ ma túy cho bị cáo Nguyễn Duy Q, không rõ nhân thân lai lịch, nên không có căn cứ xử lý.

[6]. *Về vật chứng:* Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Hội đồng xét chấp nhận đề nghị của vị đại diện VKS về việc xử lý vật chứng của vụ án.

[7] *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Duy Q phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8]. Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Quyết định truy tố của VKSND huyện Mường Ảng; ý kiến của vị đại diện VKS, ý kiến của bị cáo qua phần tranh tụng công khai tại phiên tòa về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác liên quan đến vụ án. Hội đồng xét xử thấy phù hợp với nội dung vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

[10] Trong quá trình điều tra, truy tố: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng qui định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Duy Q phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Nguyễn Duy Q 01 (một) năm 01 (một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01 tháng 4 năm 2023.

2. Vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu để tiêu hủy 0,33 gam Heroine là vật chứng còn lại của vụ án sau khi lấy mẫu giám định, 02 túi nilon màu trắng có viền đỏ, 09 mảnh giấy màu trắng.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 27H1-0059 màu sơn đỏ xám đen, số khung RLHHC12059Y061114, số máy HC12E1601365, xe cũ qua sử dụng, xe đăng ký mang tên Vũ Thị H địa chỉ: Đ 3 xã TH, ĐB là vật chứng thu giữ của bị cáo Nguyễn Duy Q.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Mường Ảng và Chi Cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng lập ngày 03/7/2023).

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Duy Q phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/7/2023).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên
- VKSND tỉnh Điện Biên
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên.
- VKSND h.Mường Ảng
- Công an h.Mường Ảng
- Chi cục THADS h.Mường Ảng
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Văn Phương